

Số: /TB-THĐL

Đoàn Lập, ngày tháng năm 2025

**THÔNG BÁO**  
**Kết quả đánh giá, xếp loại viên chức năm học 2024 - 2025**

Căn cứ Luật Viên chức (sửa đổi, bổ sung năm 2019) quy định về quyền và nghĩa vụ, đánh giá viên chức, phân loại viên chức;

Căn cứ Nghị định số 90/2020/NĐ - CP ngày 13/ 8/2020 của Chính phủ về đánh giá xếp loại chất lượng cán bộ công chức viên chức;

Căn cứ Kế hoạch số 44/KH-THĐL ngày 30/8/2024 kế hoạch giáo dục nhà trường; Kế hoạch số 71/KH-THĐL ngày 17/10/2024 về thực hiện nhiệm vụ năm học 2024–2025 của nhà trường;

Căn cứ Công văn số 1201/ SNV-CCVC ngày 22/5/2024 của Sở Nội vụ Hải Phòng về việc đánh giá xếp loại chất lượng đối với viên chức giáo dục năm học 2023 – 2024;

Căn cứ Công văn số 1213/ UBND-NV ngày 29/4/2025 của Ủy ban nhân dân huyện về việc đánh giá xếp loại chất lượng viên chức giáo dục năm học 2024 – 2025;

Trường Tiểu học Đoàn Lập thông báo kết quả đánh giá xếp loại chất lượng viên chức, người lao động năm học 2024 - 2025 như sau,

1. Tổng số viên chức của đơn vị: 36. Trong đó:

+ Viên chức là lãnh đạo quản lý: 2 người.

+ Viên chức không là lãnh đạo quản lý: 34 người.

2. Đánh giá xếp loại viên chức: Tổng số viên chức được đánh giá: 34, trong đó:

Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ: 05

Hoàn thành tốt nhiệm vụ: 29

Hoàn thành nhiệm vụ: 0; Không có viên chức không hoàn thành nhiệm vụ.

*(có danh sách kèm theo)*

Trên đây là thông báo kết quả đánh giá xếp loại viên chức, người lao động năm học 2024 - 2025 của trường Tiểu học Đoàn Lập.

**Nơi nhận:**

- PNV huyện (để b/c);
- PGD&ĐT (để b/c);
- CBGV,NV nhà trường;
- Lưu: VT.

**HIỆU TRƯỞNG**

**Vũ Thị Minh**

## DANH SÁCH

### Tổng hợp kết quả đánh giá, xếp loại viên chức năm học 2024-2025

(Kèm TB số: /TB-THĐL ngày / / 2025 của trường TH Đoàn Lập)

| Stt | Họ và tên viên chức | Chức vụ, công tác được giao | Xếp loại |       |      |            | Ghi chú |
|-----|---------------------|-----------------------------|----------|-------|------|------------|---------|
|     |                     |                             | HTXS NV  | HTTNV | HTNV | Không HTNV |         |
| 1   | Ng. Thị Hương Giang | Giáo viên                   | X        |       |      |            |         |
|     | Lương T Phương Anh  | Giáo viên                   | X        |       |      |            |         |
| 3   | Nguyễn Thu Hà       | Giáo viên                   | X        |       |      |            |         |
| 4   | Phạm Thị Thu Hà     | Giáo viên                   | X        |       |      |            |         |
| 5   | Đào Hồng Tứ         | Giáo viên                   | X        |       |      |            |         |
| 6   | Vũ Thị Oanh         | Giáo viên                   |          | X     |      |            |         |
| 7   | Lê Thị Xuyên        | Giáo viên                   |          | X     |      |            |         |
| 8   | Vũ Thị An Thùy      | Giáo viên                   |          | X     |      |            |         |
| 9   | Phạm Thị Mỹ         | Giáo viên                   |          | X     |      |            |         |
| 10  | Ng. Thị Huyền Trang | Giáo viên                   |          | X     |      |            |         |
| 11  | Nguyễn Thị Loan     | Giáo viên                   |          | X     |      |            |         |
| 12  | Nguyễn Ngọc Sang    | Giáo viên                   |          | X     |      |            |         |
| 13  | Ng. Thị Kim Phượng  | Giáo viên                   |          | X     |      |            |         |
| 14  | Vũ Thị Hải          | Giáo viên                   |          | X     |      |            |         |
| 15  | Dương Thị Thu Thảo  | Giáo viên                   |          | X     |      |            |         |
| 16  | Nguyễn Thị Quỳnh    | Giáo viên                   |          | X     |      |            |         |
| 17  | Đinh Thị Vinh       | Giáo viên                   |          | X     |      |            |         |
| 18  | Phạm Thị Xiêm       | Giáo viên                   |          | X     |      |            |         |
| 19  | Bùi Thị Thuỷ        | Kế toán                     |          | X     |      |            |         |
| 20  | Vũ Thùy Dung        | Giáo viên                   |          | X     |      |            |         |
| 21  | Cao Thị Cúc         | Giáo viên                   |          | X     |      |            |         |
| 22  | Vũ Thị Duyên        | Giáo viên                   |          | X     |      |            |         |
| 23  | Vũ Thị Bích Hiền    | Giáo viên                   |          | X     |      |            |         |
| 24  | Nguyễn Thị Lịch     | Giáo viên                   |          | X     |      |            |         |

|    |                   |           |  |   |  |  |  |
|----|-------------------|-----------|--|---|--|--|--|
| 25 | Bùi Thị Trang     | Giáo viên |  | X |  |  |  |
| 26 | Vũ Thị Phương     | Giáo viên |  | X |  |  |  |
| 27 | Nguyễn Thị Vân Ly | Giáo viên |  | X |  |  |  |
| 28 | Đào Thị Tho       | Giáo viên |  | X |  |  |  |
| 29 | Lương Thị Thu Hà  | Giáo viên |  | X |  |  |  |
| 30 | Nguyễn Thị Bồng   | Thư viện  |  | X |  |  |  |
| 31 | Nguyễn Thị Khiêm  | Giáo viên |  | X |  |  |  |
| 32 | Nguyễn Thị Hường  | Giáo viên |  | X |  |  |  |
| 33 | Lê Thị Kim Cúc    | Giáo viên |  | X |  |  |  |
| 34 | Nguyễn Thị Thanh  | Giáo viên |  | X |  |  |  |

**\* Tổng hợp chung :**

Tổng số viên chức 36 ; Viên chức được đánh giá : 34. Trong đó :

HTXSNV:  $05/34 = 15\%$  ;

HTTNV:  $29/34 = 85\%$  ;

HTNV: 0 ;

Không HTNV : 0.